

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 62/2024/HS-ST
Ngày 07/9/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Vui

Bà Nguyễn Kim Phụng

- Thư ký ghi biên bản: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhi- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Giang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/TLST-HS ngày 26/7/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 12/8/2024 và thông báo dời ngày xét xử số 11/TB-TA ngày 22/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 01/01/1956 tại Bình Dương; Tên gọi khác: không; HKTT: khu phố 3, phường Minh Thành, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; Nơi ở hiện nay: ấp Hưng Thủy, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Giản (đã chết) và bà Lưu Thị Bích (đã chết); Vợ Bò Thị Dung; Bị cáo có 03 người con lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1992.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/4/2024 cho đến nay.

2. Bị cáo **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 26/3/1972 tại Thái Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Khanh (đã chết)

và bà Nguyễn Thị Nga (chết); Vợ Phạm Thị Hà; Bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2024 đến ngày 26/4/2024 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Bị cáo **Trần Quang D**, sinh ngày 19/01/1976 tại Tiền Giang; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp Chà Đôn, xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh Quang (đã chết) và bà Huỳnh Thị Diệp; Vợ Lê Thị Mộng Linh. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2001.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2024 đến ngày 26/4/2024 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Bị cáo **Trần Văn Đ**, sinh ngày 01/01/1976 tại Nam Định; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp Vẻ Vang, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Phẩm (đã chết) và bà Phạm Thị Hà; Vợ Trần Thị Ngọc Thu (đã ly hôn) bị cáo có 01 người con sinh năm 2014.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01. Ngày 25/5/2023 bị Công an huyện Lộc Ninh quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Nhân thân: Ngày 14/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh tuyên phạt 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2024 đến ngày 26/4/2024 hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo có tại ngoại mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Nguyễn Vĩnh T, sinh năm 1985

Địa chỉ: khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh.

-Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp 2, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/4/2024, Công an xã Lộc Hưng tiến hành kiểm tra tại cây xăng Đồng Tâm thuộc ấp 2, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn C cùng Trần Quang D, Nguyễn Văn H và Trần Văn Đ đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc: số tiền: 6.550.000 đồng; 01 cái bàn bằng kim loại, 03 cái ghế gỗ, 01 cái ghế nhựa, 01 tấm vải, 09 bộ bài tây chưa sử dụng, 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Kiểm tra trong người các đối tượng thu giữ:

+ Nguyễn Văn C: 01 cái bóp màu đen bên trong có 500.000 đồng và 01 ĐTDD hiệu Oppo màu xanh.

+ Trần Quang D: 150.000 đồng và 01 ĐTDD hiệu Iphone 11, màu đen

+ Trần Văn Đ: 3.800.000 đồng và 01 ĐTDD hiệu NOKIA màu xanh.

+ Nguyễn Văn H: 4.000.000 đồng và 01 ĐTDD hiệu Oppo màu đen.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn C cùng Trần Quang D, Nguyễn Văn H và Trần Văn Đ đã khai nhận như sau:

Do có quen biết với anh Nguyễn Vĩnh T, là nhân viên bán xăng tại cửa hàng xăng dầu Đồng Tâm thuộc ấp 2, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh (cửa hàng xăng dầu do anh Nguyễn Mạnh H là người quản lý) nên khoảng 15h ngày 20/4/2024, Nguyễn Văn C đi một mình đến cửa hàng xăng dầu ngồi uống trà và nói chuyện với anh Thân. Đến khoảng 15 giờ 15 phút, Trần Quang D đi ngang cửa hàng xăng dầu thì thấy ông Cư nên ghé vào ngồi chơi với Cư. Sau đó, Nguyễn Văn H và Trần Văn Đ đến. Tại đây, khi tất cả đang ngồi nói chuyện với nhau thì Cư rủ cả nhóm đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Lúc này, Cư nói Dữ, Hán và Đại đi vào phòng nghỉ cho khách đổ xăng tại cửa hàng xăng dầu đợi, còn Cư đi bộ đến cửa hàng tạp hóa gần đó mua 01 cây bài gồm 10 bộ bài tây mang về phòng ngồi vào bàn, ghế có sẵn để đánh bạc. Cư, Dữ, Hán và Đại quy ước với nhau như sau: Bài người nào thắng “ù” thì thắng được mỗi người 250.000 đồng và phải bỏ ra 50.000 đồng để sử dụng tiền đó mua nước và trả tiền mua bài. Khi tham gia đánh bạc, Nguyễn Văn C sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc, Cư bỏ ra trước 1.000.000 đồng để chung chi thắng thua, còn lại 500.000 đồng cất trong bóp; Trần Quang D sử dụng 4.400.000 đồng để đánh bạc; Trần Văn Đ sử dụng số tiền 4.200.000 đồng để đánh bạc, Đại lấy ra trước 400.000 đồng đặt trên bàn trước mặt mình để chung chi thắng, thua, còn lại 3.800.000 đồng cất trong túi quần; Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 4.900.000 đồng để đánh bạc, Hán bỏ ra trước 900.000 đồng để chung chi thắng, thua, còn lại 4.000.000 đồng để trong người. Thời điểm Cư, Dữ, Hán và Đại đánh bạc,

Nguyễn Vĩnh T đang bán xăng bên ngoài và tập trung viết phiếu, cộng sổ thu, chi, còn anh Nguyễn Mạnh H không có mặt tại cửa hàng nên cả hai không biết việc đánh bạc. Khi tất cả đang tham gia đánh bạc thì bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Như vậy tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 15.000.000 đồng cụ thể: Nguyễn Văn C sử dụng số tiền 1.500.000 đồng; Trần Quang D sử dụng 4.400.000 đồng; Trần Văn Đ sử dụng số tiền 4.200.000 đồng; Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 4.900.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 51/CT-VKSLN ngày 24/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Quang D, Nguyễn Văn H và Trần Văn Đ về tội “Đánh bạc”.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Quang D, Nguyễn Văn H và Trần Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s,x khoản 1 Điều 51, Điều 17,58, 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Quang D từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập hàng tháng từ 500.000 đến 700.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập hàng tháng từ 500.000 đến 700.000đ sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17,58, 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập hàng tháng từ 500.000 đến 700.000đ sung ngân sách nhà nước.

Vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 15.000.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; Đối với 09 bộ bài tây chưa sử dụng; 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ sử dụng vào mục đích đánh bạc nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cái bàn bằng kim loại, 03 cái ghế gỗ, 01 cái ghế nhựa, 01 tấm vải, là tài sản do ông Nguyễn Mạnh H quản lý, không liên quan đến việc phạm tội đề nghị trả lại cho anh Hà.

Đối với 01 cái bóp màu đen và 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu xanh; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11, màu đen; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu xanh và 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu đen là tài sản hợp pháp của các bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Quang D, Trần Văn Đ và Nguyễn Văn H không liên quan đến việc phạm tội đề nghị trả cho các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, không kêu oan

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đã truy tố.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ cơ sở khách quan để xác định:

Vào khoảng 18 giờ ngày 20/4/2024, tại cửa hàng xăng dầu Đồng Tâm thuộc ấp 2, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước do ông Nguyễn Mạnh H quản lý, Nguyễn Văn C, Trần Quang D, Nguyễn Văn H và Trần Văn Đ đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền trái phép với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 15.000.000đ thì bị bắt quả tang.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Quang D, Nguyễn Văn H và Trần Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Tại thời điểm các bị cáo thực hiện việc đánh bạc các bị cáo đều là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự do vậy việc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm pháp luật của mình.

[4]Về ý thức chủ quan: Các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc thắng thua bằng tiền bị pháp luật cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích là thông qua việc may rủi muốn nhanh chóng có được tiền mà không phải lao động.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, khi Cur rủ Trần Quang D, Nguyễn Văn H và Trần Văn Đ đánh bài ăn tiền, tất cả đồng ý chơi, tất cả các bị cáo đều là người thực hành nhưng cần thiết phân tích vai trò của mỗi bị cáo và số tiền tham gia đánh bạc, nhân thân của từng bị cáo để cụ thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo Cur là người khởi xướng đánh bạc, đồng thời là người trực tiếp đi mua bài đó là công cụ phục vụ cho việc đánh bạc do vậy vai trò của bị cáo trong đồng phạm tích cực hơn các bị cáo Dự, Hán và Đại.

Đối với bị cáo Dự, Hán và Đại số tiền đánh bạc tương đương nhau, bị cáo Dự sử dụng 4.400.000 đồng để đánh bạc; Đại sử dụng số tiền 4.200.000 đồng để đánh bạc, Hán sử dụng số tiền 4.900.000 đồng để đánh bạc, đồng thời các bị cáo đều là người thực hành nên vai trò của bị cáo trong đồng phạm là tương đương nhau. Tuy nhiên, xét về nhân thân bị cáo Đại có nhân thân xấu, là người có tiền sự, vào ngày 25/5/2023 bị Công an huyện Lộc Ninh quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong nghĩa vụ nộp phạt nhưng chưa được xóa tiền sự. Đồng thời trước đó vào ngày 14/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh tuyên phạt 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm nên cần thiết áp dụng hình phạt cho bị cáo cao hơn các bị cáo Cur, Hán và Dự.

[6]Đối với bị cáo Cur, Dự và Hán các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy Cur là người khởi xướng nhưng số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là ít nhất trong các đồng phạm, bị cáo Cur có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo Dự và Hán. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn. Nghĩ chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Cur, Dự, Hán và Đại chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập sung ngân sách nhà nước cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo.

[7]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Cur, Dự, Hán phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,s khoản 1 khoản Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Dư có cha là liệt sỹ hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đại thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8]Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố đề nghị hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo Cư và và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là hình chính đối với các bị cáo Dư, Hán, Đại, khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất và mức độ vi phạm của bị cáo nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 15.000.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; Đối với 09 bộ bài tây chưa sử dụng; 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cái bàn bằng kim loại, 03 cái ghế gỗ, 01 cái ghế nhựa, 01 tấm vải, là tài sản do ông Nguyễn Mạnh H quản lý, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho anh Hà.

Đối với 01 cái bóp màu đen và 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu xanh; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11, màu đen; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu xanh và 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu đen là tài sản hợp pháp của các bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Quang D, Trần Văn Đ và Nguyễn Văn H không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả cho các bị cáo.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Quang D, Nguyễn Văn H và Trần Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s,x khoản 1 Điều 51, Điều 17,58 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17,58 Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Quang D 09 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo bị tạm giữ trong thời gian 6 ngày nên được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ theo nguyên tắc cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ, tức là 18 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 08 tháng 12 ngày. Giao bị cáo cho UBND xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, hàng tháng, bị cáo Dự phải nộp số tiền 500.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo bị tạm giữ trong thời gian 6 ngày nên được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ theo nguyên tắc cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ, tức là 18 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 08 tháng 12 ngày. Giao bị cáo cho UBND xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Hàng tháng bị cáo Hán phải nộp số tiền 500.000đ sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17,58 Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo bị tạm giữ trong thời gian 6 ngày nên được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ theo nguyên tắc cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ, tức là 18 ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 12 ngày. Giao bị cáo cho UBND xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Hàng tháng bị cáo Đại phải nộp số tiền 500.000đ sung ngân sách nhà nước.

Thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ của các bị cáo được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự huyện Lộc Ninh nhận được quyết định thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 15.000.000 đồng.

-Tịch thu tiêu hủy 09 bộ bài tây chưa sử dụng; 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

-Trả cho ông Nguyễn Mạnh H 01 cái bàn bằng kim loại, 03 cái ghế gỗ, 01 cái ghế nhựa, 01 tấm vải.

- Trả cho bị cáo Cur 01 cái bóp màu đen và 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu xanh; Trả cho bị cáo Dự 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11, màu đen; Trả cho bị cáo Đại 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu xanh; Trả cho bị cáo Hán 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0007101 ngày 26/8/2024 và ủy nhiệm chi ngày 26/8/2024)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các các bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Quang D, Nguyễn Văn H và Trần Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Các bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thành Liêm

